*18. KINH TÖÏ HOAN HYÛ1*

**Toâi nghe nhö vaày:**

Moät thôøi Phaät truù taïi thaønh Na-nan-ñaø2, trong röøng Ba-ba-lî-am- baø3, cuøng vôùi chuùng Ñaïi Tyø-kheo moät ngaøn hai traêm naêm möôi ngöôøi.

Baáy giôø Tröôûng laõo Xaù-lôïi-phaát ñang ôû nôi nhaøn tónh, thaàm töï suy nghó raèng:

“Ta bieát vôùi taâm quyeát ñònh4 raèng caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong quaù khöù, vò lai vaø hieän taïi, khoâng ai coù trí tueä, thaàn tuùc, coâng ñöùc, ñaïo löïc saùnh baèng Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc5. “

Roài Xaù-lôïi-phaát rôøi khoûi tònh thaát, ñi ñeán choã Phaät; cuùi ñaàu leã chaân Phaät, roài ngoài sang moät beân, baïch Phaät raèng:

“Vöøa roài ôû tònh thaát, con thaàm töï nghó raèng: ‘Caùc Sa-moân, Baø-la- moân trong quaù khöù, vò lai vaø hieän taïi, khoâng ai coù trí tueä, thaàn tuùc, coâng ñöùc, ñaïo löïc saùnh baèng Nhö Lai, Baäc Voâ Sôû Tröôùc, Ñaúng Chaùnh Giaùc.’”

Phaät baûo Xaù-lôïi-phaát:

“Laønh thay, laønh thay, ngöôi coù theå tröôùc Phaät maø noùi lôøi nhö vaäy.

1. Baûn Haùn: *Phaät Thuyeát Tröôøng A-haøm*, “Ñeä nhò phaàn Töï Hoan Hyû kinh Ñeä thaäp töù”. Töông ñöông Paøli: D.28, Deva Dig iii, 5. Sampadaønìya-suttanta. Tham chieáu, *Phaät Thuyeát Tín Phaät Coâng Ñöùc kinh*, Ñaïi I, tr.225; tham chieáu, Toáng Phaùp Hieàn dòch; *Taïp A-haøm* quyeån 18.

2. Na-nan-ñaø 那 難 陀*,* cuõng aâm laø Na-lan-ñaø 那 闌 陀*;* Paøli: Naôandaø, ôû Ma-kieät-ñaø (Magadha), phía Ñoâng Boà-ñeà ñaïo traøng. Xem Taây Vöïc Kyù, Q. 9 (Ñaïi LI, tr.919).

3. Ba-ba-lî-am-baø laâm 波 波 利 菴 婆 林 *;* Paøli: Paøvaørikambavana; khu vöôøn xoaøi trong chuøa Naølanda.

4. Haùn: taâm quyeát ñònh 心決定*,* coù leõ töông ñöông Paøli: pasanno, tin töôûng saùng suoát.

5. Paøli: na... Bhagavataø biyyo ‘bhiññnatari yadidam sambodhiyan ti: khoâng ai coù thaéng trí hôn Theá Toân, töùc giaùc ngoä.

Vôùi tin töôûng xaùc quyeát6, ngöôi thaät söï caát tieáng roáng sö töû. Caùc Sa- moân, Baø-la-moân khoâng ai baèng ngöôi ñöôïc. Theá naøo, Xaù-lôïi-phaát, ngöôi coù theå bieát nhöõng ñieàu ñöôïc nhôù nghó trong taâm cuûa chö Phaät quaù khöù chaêng? Bieát Ñöùc Phaät aáy coù giôùi nhö vaäy, phaùp nhö vaäy, trí tueä nhö vaäy, giaûi thoaùt nhö vaäy, giaûi thoaùt ñöôøng7 nhö vaäy chaêng?”

Ñaùp raèng: “Khoâng bieát”.

“Theá naøo, Xaù-lôïi-phaát, ngöôi coù theå bieát nhöõng ñieàu ñöôïc nhôù nghó trong taâm cuûa chö Phaät ñöông lai chaêng? Bieát Ñöùc Phaät aáy coù giôùi nhö vaäy, phaùp nhö vaäy, trí tueä nhö vaäy, giaûi thoaùt nhö vaäy, giaûi thoaùt ñöôøng nhö vaäy chaêng?”

Ñaùp raèng: “Khoâng bieát”.

“Theá naøo, Xaù-lôïi-phaát, nay, nhö Ta, Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc, nhöõng gì ñöôïc nhôù nghó trong taâm, coù giôùi nhö vaäy, phaùp nhö vaäy, trí tueä nhö vaäy, giaûi thoaùt nhö vaäy, giaûi thoaùt ñöôøng nhö vaäy, ngöôi coù theå bieát ñöôïc chaêng?”

Ñaùp raèng: “Khoâng bieát”. Phaät laïi baûo Xaù-lôïi-phaát:

“Ngöôi khoâng theå bieát nhöõng ñieàu ñöôïc nhôù nghó8 trong taâm cuûa Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc trong quaù khöù, vò lai, hieän taïi, vì sao ngöôi laïi suy nghó moät caùch xaùc quyeát nhö theá? Nhaân bôûi söï kieän gì maø ngöôi phaùt sinh yù nghó nhö vaäy, vôùi tin töôûng xaùc quyeát, caát tieáng roáng sö töû? Nhöng caùc Sa-moân, Baø-la-moân khaùc nghe ngöôi noùi: ‘Ta bieát vôùi taâm quyeát ñònh raèng caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong quaù khöù, vò lai vaø hieän taïi, khoâng ai coù trí tueä, thaàn tuùc, coâng ñöùc, ñaïo löïc saùnh baèng Nhö Lai’, hoï seõ khoâng tin lôøi ngöôi.”

Xaù-lôïi-phaát baïch Phaät raèng:

“Con tuy khoâng theå bieát nhöõng ñieàu suy nghó trong taâm cuûa chö

6. Haùn: nhaát höôùng thoï trì 一 向 受 持 *;* Paøli: ekaöso gahito, naém vöõng (vaán ñeà) moät caùch xaùc quyeát.

7. Paøli: evaö sìlaø... evaö-dhammaø... evaö-paññaø... evaö-vihaørì... evaö-vimuttaø... Baûn Haùn: giaûi thoaùt ñöôøng, coù theå töông ñöông Paøli: vimutta-vihaørì; an truù trong giaûi thoaùt; Paøli: vihaøra, coù nghóa truù xöù, tinh xaù, töï vieän, taêng phoøng; söï an truù; vihaørì: ngöôøi an truù; Haùn thöôøng dòch tinh xaù, truù hay ñöôøng, thí duï, Brahmavihaøra, dòch laø Phaïm truù, cuõng dòch laø Phaïm ñöôøng.

8. Haùn: taâm trung sôû nieäm 心 中 所 念*;* Paøli: ceto-pariya-ñaøòa, taâm sai bieät trí, nhaän thöùc veà caùc traïng thaùi sai bieät cuûa taâm tö.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Phaät quaù khöù, vò lai, hieän taïi; nhöng con coù theå bieát phaùp toång töôùng9 cuûa Phaät. Nhö Lai thuyeát phaùp cho con, caøng luùc caøng cao, caøng luùc caøng vi dieäu10; noùi veà phaùp ñen, phaùp traéng; phaùp duyeân, khoâng duyeân; phaùp chieáu, khoâng chieáu11. Nhöõng ñieàu Nhö Lai daïy, caøng cao, caøng vi dieäu. Con sau khi nghe, bieát töøng phaùp moät12; ñaït ñeán choã roát raùo cuûa phaùp13, con tin Nhö Lai laø Ñaáng Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc; tin phaùp cuûa Nhö Lai ñöôïc kheùo phaân bieät; tin chuùng cuûa Nhö Lai thaønh töïu söï dieät khoå. Trong caùc phaùp thieän14, ñaây laø toái thöôïng. Theá Toân coù trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö15. Caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh baèng Nhö Lai, huoáng hoà muoán vöôït leân treân.

“Phaùp maø Theá Toân ñaõ daïy, laïi coù phaùp cao hôn nöõa; ñoù laø caùc cheá phaùp16. Caùc cheá phaùp ñoù laø: Boán nieäm xöù, Boán chaùnh caàn, Boán thaàn tuùc, Boán thieàn, Naêm caên, Naêm löïc, Baûy giaùc yù, Taùm hieàn thaùnh ñaïo. Ñoù laø caùc cheá phaùp voâ thöôïng, trí tueä voâ dö17, thaàn thoâng voâ dö. Caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh baèng Nhö Lai, huoáng hoà muoán vöôït leân treân.

“Phaùp maø Theá Toân ñaõ daïy, laïi coù phaùp cao hôn nöõa, ñoù laø cheá caùc nhaäp18. Caùc nhaäp laø maét vaø saéc, tai vaø thanh, muõi vaø höông, löôõi vaø vò,

9. Toång töôùng phaùp 總相法; Paøli: dhamm’anvaya, phaùp loaïi cuù, phaùp thöù ñeä, söï dieãn dòch, loaïi suy theo phaùp; chæ giaùo nghóa toång quaùt hay tinh yeáu cuûa giaùo nghóa.

10. Haùn: chuyeåân cao chuyeån dieäu 轉 高 轉 妙 *,* nghóa laø phaùp noùi sau caøng cao sieâu vi dieäu hôn phaùp tröôùc; phaùp ñöôïc giaûng theo thöù töï töø thaáp leân cao; Paøli:

uttaruttariö paòìtapaòìtaö.

11. Paøli: kaòha-sukka-sappaæibhaøga, coù söï ñoái chieáu giöõa phaùp ñen vaø phaùp traéng.

12. Haùn: nhaát nhaát phaùp 一一法*,* phaùp caù bieät, ñoái vôùi phaùp toâng töôùng noùi treân.

13. Haùn: ö phaùp cöùu caùnh 於 法 究 竟 ; Paøli: idh’ ekaccaö dhammaö dhammesu niææham agamaö, ñaït ñeán choã roát raùo töøng phaùp moät trong caùc phaùp naøy.

14. Thieän phaùp, chæ giaùo phaùp ñöôïc thieát laäp hoaøn haûo; Paøli: etadaønuttariyam bhante kusalesu dhammesu.

15. Trí tueä voâ dö 智 慧 無 餘 *;* Paøli: asesam abhijaønaøti, (Ngaøi) hieåu bieát moät caùch toaøn dieän, khoâng coøn soùt ñieàu gì. Baûn Paøli khoâng coù “thaàn thoâng voâ dö”; Paøli: abhiññaø,

dòch thaàn thoâng hay thaéng tri, cuøng goác vôùi ñoäng töø abhijaønaøti.

16. Cheá phaùp 制 法*,* phaùp ñöôïc cheá ñònh, thieát ñònh; töùc thieän phaùp noùi treân. Coù leõ

Paøli: paóóatti-dhamma. Xem cht.14.

17. Vaên dòch thieáu chuû töø. Neân hieåu: caùc phaùp aáy ñaõ ñöôïc Theá Toân hieåu bieát moät caùch toaøn dieän. Xem cht.15.

18. Cheá chö nhaäp 制諸入*;* Paøli: aøyatana-paññatti, söï cheá ñònh, thieát laäp veà (saùu) xöù.

xuùc vaø thaân, yù vaø phaùp. Cuõng nhö Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc quaù khöù ñaõ cheá nhaäp naøy, töùc laø maét vaø saéc,... cho ñeán, yù vaø phaùp. Giaû söû Nhö Lai, Chí Chaân. Ñaúng Chaùnh Giaùc vò lai cuõng cheá nhaäp aáy, töùc laø, maét vaø saéc,... cho ñeán, yù vaø phaùp. Nay Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc, cuõng cheá nhaäp aáy, töùc laø, maét vaø saéc,... cho ñeán, yù vaø phaùp. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùùp maø Theá Toân ñaõ daïy, laïi coù phaùp treân nöõa; ñoù laø thöùc nhaäp thai19. Nhaäp thai laø, moät, loaïn nhaäp thai20, loaïn truù vaø loaïn xuaát; hai, khoâng loaïn nhaäp, loaïn truù, loaïn xuaát; ba, khoâng loaïn nhaäp, khoâng loaïn truù nhöng loaïn xuaát; boán, khoâng loaïn nhaäp, khoâng loaïn truù, khoâng loaïn xuaát. Kia khoâng loaïn nhaäp, khoâng loaïn truù, khoâng loaïn xuaát, laø söï nhaäp thai baäc treân. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp Nhö Lai thuyeát, laïi coù phaùp treân nöõa, ñoù laø ñaïo21. Noùi laø ñaïo, töùc laø, caùc Sa-moân, Baø-la-moân baèng ñuû caùc phöông tieän nhaäp ñònh yù tam-muoäi22; roài tuøy tam-muoäi taâm23 maø tu nieäm giaùc yù, y duïc, y vieãn ly, y dieät taän, y phaùp xuaát yeáu; tinh taán, hyû, khinh an24, ñònh, xaû giaùc yù, y duïc, y vieãn ly, y dieät taän, y phaùp xuaát yeáu25. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù phaùp treân nöõa; ñoù laø dieät26. Dieät,

19. Nhaäp thai, hay thaùc thai, töùc vaøo thai meï; Paøli: gabbhaøvakkanti.

20. Haùn: loaïn nhaäp thai 亂 入 胎 *;* Paøli: asampajaøno.. maøtu kucchim okkamati, vaøo thai meï maø khoâng bieát.

21. Ñaïo, ñaây chæ Boà-ñeà, töùc goàm Baûy giaùc chi.

22. Ñònh yù tam-muoäi 定意三昧*,* coù leõ Paøli: ceto-samaødhi, sö taäp trung tö töôûng.

23. Tam-muoäi taâm 三昧心*;* Paøli: samaødhicitta, ñònh taâm.

24. Trong baûn Haùn: yû 猗 *.* Ñaây theo thuaät ngöõ quen duøng, söûa laïi laø khinh an 輕 安 *.*

25. Trong ñoaïn naøy chæ keå saùu giaùc chi, khoâng coù traïch phaùp; Paøli: satta bhojjaígaø.

26. Haùn: dieät 滅 *.* Ñaây ñeà caäp boán haønh, töùc quaù trình tu taäp bao goàm hai khía caïnh khoå vaø laïc, chaäm vaø nhanh: khoå trì thoâng haønh, khoå toác thoâng haønh, laïc trì thoâng haønh, laïc toác thoâng haønh. Xem *Taäp Dò Moân Tuùc luaän* q.7 (Ñaïi XXVI, tr.393b); Paøli:

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

töùc laø: Dieät baèng khoå haønh nhöng chaäm chöùng ñaéc27, caû hai28 ñeàu thaáp keùm. Dieät baèng khoå haønh, choùng chöùng ñaéc29, duy chæ khoå haønh laø thaáp keùm. Dieät baèng laïc, chaäm chöùng ñaéc, duy chæ söï chaäm laø thaáp keùm. Dieät baèng laïc30, choùng chöùng ñaéc31, nhöng khoâng phoå roäng; vì khoâng phoå roäng neân noùi laø thaáp keùm32. Nhö nay Nhö Lai dieät baèng laïc, choùng chöùng ñaéc, maø laïi phoå roäng, cho ñeán trôøi vaø ngöôøi ñeàu thaáy bieán hoùa thaàn dieäu.”

Xaù-lôïi-phaát baïch Phaät:

“Nhöõng ñieàu Theá Toân daïy vi dieäu baäc nhaát, cho ñeán nöõ nhaân cuõng coù theå thoï trì, döùt saïch laäu, thaønh voâ laäu, taâm giaûi thoaùt, tueä giaûi thoaùt, töï thaân taùc chöùng ngay trong ñôøi naøy: sanh töû ñaõ taän, phaïm haïnh ñaõ vöõng, vieäc caàn laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn haäu höõu. Ñoù laø söï dieät voâ thöôïng ñöôïc Nhö Lai daïy. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp Nhö Lai daïy coøn coù treân nöõa; ñoù laø ngoân thanh tònh33. Ngoân thanh tònh, töùc laø, Theá Toân ñoái vôùi caùc Sa-moân, Baø-la-moân khoâng noùi lôøi hö doái voâ ích; noùi khoâng coát ñeå hôn, khoâng vì phe ñaûng, lôøi noùi nhu hoøa, khoâng sai thôøi tieát, lôøi noùi khoâng phaùt suoâng. Ñoù goïi laø ngoân thanh tònh. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

paæipada.

27. Khoå dieät trì ñaéc 苦 滅 遲 得 *,* töùc khoå trì thoâng haønh 苦 遲 通 行 *,* thöïc haønh khoù maø chöùng ñaéc laïi chaäm; Paøli: dukkhaø paæipadaø dandhaøbhiññaø.

28. Caû hai, chæ thöïc haønh vaø chöùng ñaéc.

29. Khoå dieät toác ñaéc 苦 滅 速 得 *,* töùc khoå toác thoâng haønh 苦 速 通 行 ; Paøli: dukkhaø paæipadaø khippaøbhññnaø.

30. Laïc dieät trì ñaéc 樂 滅 遲 得 *,* töùc laïc trì thoâng haønh 樂 遲 通 行 ; Paøli: sukhaø paæipadaø dandhaøbhiññnaø.

31. Laïc dieät toác ñaéc 樂 滅 速 得 *,* töùc laïc toác thoâng haønh 樂 速 通 行 ; Paøli: sukhaø paæipadaø khìppaøbhiññnaø.

32. Paøli noùi khaùc: ayaö... paæipadaø ubhayen’ eva paòitaø akkhaøyati sukhattaø ca khippattaø ca, caû hai thoâng haønh nay ñeàu vi dieäu, töùc laø laïc vaø nhanh.

33. Paøli: bhassa-samaøcara, ngoân thuyeát chaùnh haønh hay söï chaân chaùnh cuûa ngoân ngöõ.

“Phaùp Nhö Lai daïy coøn coù treân nöõa, ñoù laø kieán ñònh34. Noùi kieán ñònh, laø noùi raèng, coù Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän nhaäp ñònh yù tam-muoäi. Tuøy tam-muoäi taâm, quaùn töø ñaàu ñeán chaân, töø chaân ñeán ñaàu, trong ngoaøi lôùp da, chæ coù nhöõng thöù baát tònh nhö toùc, loâng, moùng, gan, phoåi, ruoät, daï daøy, laù laùch, thaän töùc laø naêm taïng, moà hoâi, môõ, tuûy, naõo, phaân, nöôùc tieåu, nöôùc muõi, nöôùc maét, choã hoâi thoái baát tònh, khoâng moät caùi gì ñaùng tham. Ñoù laø kieán ñònh thöù nhaát.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam- muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, loaïi boû caùc thöù baát tònh beân trong vaø ngoaøi da, chæ quaùn xöông traéng vaø raêng. Ñoù laø kieán ñònh thöù hai.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam- muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, loaïi boû xöông traéng vaø caùc thöù baát tònh trong ngoaøi da, chæ quaùn taâm thöùc35 truù ôû choã naøo, ôû ñôøi naøy hay ñôøi sau? Ñôøi naøy khoâng giaùn ñoaïn, ñôøi sau khoâng giaùn ñoaïn; ñôøi naøy khoâng giaûi thoaùt, ñôøi sau khoâng giaûi thoaùt. Ñoù laø kieán ñònh thöù ba.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam- muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, loaïi boû caùc thöù baát tònh trong ngoaøi da vaø xöông traéng, laïi truøng quaùn thöùc. Thöùc ôû ñôøi sau, khoâng ôû ñôøi naøy; ñôøi nay giaùn ñoaïn, ñôøi sau khoâng ñoaïn; ñôøi nay giaûi thoaùt, ñôøi sau khoâng giaûi thoaùt. Ñoù laø kieán ñònh thöù tö.36

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam-muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, loaïi boû caùc thöù baát tònh trong ngoaøi da vaø xöông traéng, laïi truøng quaùn thöùc; khoâng ôû ñôøi naøy, khoâng ôû ñôøi sau, caû hai ñeàu giaùn ñoaïn, caû hai ñeàu giaûi thoaùt. Ñoù laø kieán ñònh thöù naêm. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù treân nöõa, ñoù laø thöôøng phaùp37. Thöôøng phaùp laø, caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp

34. Kieán ñònh 見 定 *,* traïng thaùi taäp trung ñaït ñöôïc do thaáy, töùc do quaùn saùt; Paøli:

dassana-samaøpatti.

35. Haùn: taâm thöùc 心識*;* Paøli; viññaøòa-sota, thöùc löu, doøng chaûy cuûa thöùc.

36. Paøli khoâng noùi ñeán kieán ñònh naøy.

37. Thöôøng phaùp 常 法 *;* Paøli: sassata-vaøda, thöôøng luaän hay thöôøng truù luaän, chuû tröông theá giôùi thöôøng toàn, vónh haèng.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

ñònh yù tam-muoäi38, tuøy tam-muoäi taâm39, nhôù laïi hai möôi thaønh kieáp vaø hoaïi kieáp40 cuûa theá gian, vò aáy noùi: ‘Theá gian thöôøng toàn, ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Vì sao? Vì do toâi nhôù laïi, cho neân bieát coù thaønh kieáp vaø hoaïi kieáp aáy. Quaù khöù coøn laïi thì toâi khoâng bieát. Thaønh kieáp, hoaïi kieáp vò lai, toâi cuõng khoâng bieát.’ Ngöôøi aáy saùng vaø chieàu do voâ trí maø noùi raèng: ‘Theá gian thöôøng toàn, duy chæ ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái.’ Ñoù laø thöôøng phaùp thöù nhaát.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam- muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, nhôù laïi boán möôi kieáp thaønh vaø kieáp hoaïi, vò aáy noùi: ‘Theá gian naøy thöôøng, duy chæ ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Vì sao? Vì toâi nhôù laïi neân bieát coù thaønh kieáp, hoaïi kieáp. Toâi coøn bieát hôn theá nöõa, bieát thaønh kieáp, hoaïi kieáp. Nhöng toâi khoâng bieát söï thaønh vaø hoaïi cuûa vò lai.’ Ñieàu ñoù noùi, bieát khôûi thuûy maø khoâng bieát chung cuoäc. Ngöôøi aáy saùng mai, chieàu toái, do voâ trí maø noùi raèng: ‘Theá gian thöôøng toàn, duy chæ ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái.’ Ñoù laø thöôøng phaùp thöù hai.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam- muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, nhôù laïi taùm möôi thaønh kieáp, hoaïi kieáp, vò aáy noùi raèng: ‘Theá gian naøy thöôøng, ngoaøi ra laø doái. Vì sao? Toâi nhôù laïi maø bieát coù thaønh kieáp, hoaïi kieáp; laïi coøn bieát thaønh kieáp, hoaïi kieáp quaù khöù hôn theá nöõa. Thaønh kieáp, hoaïi kieáp vò lai toâi cuõng bieát caû.’ Ngöôøi aáy sôùm chieàu do voâ trí maø noùi lôøi naøy: ‘Theá gian thöôøng coøn, chæ ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái.’ Ñaây laø phaùp thöôøng toàn thöù ba. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp maø Nhö Lai thuyeát coøn coù treân nöõa, ñoù laø quaùn saùt41. Quaùn saùt laø, coù Sa-moân, Baø-la-moân, do töôûng maø quaùn saùt42, ‘taâm kia thuù höôùng nhö theá, taâm naøy thuù höôùng nhö theá.’ Taâm aáy khi phaùt töôûng nhö

38. Paøli: ceto-samaødhim phusati, vò aáy ñaït ñeán traïng thaùi taäp trung cuûa taâm.

39. Paøli: yathaø samaøhite citte, trong khi taâm ñöôïc taäp trung nhö vaäy.

40. Haùn: thaønh kieáp baïi kieáp 成 劫 敗 劫 ; Paøli: saövatti vaø loko vivaææi vaø, theá giôùi chuyeån thaønh hay theá giôùi chuyeån hoaïi.

41. Paøli: aødesana-vidhaø, kyù taâm sai bieät, caùc tröôøng hôïp khaùc nhau veà söï ñoïc ñöôïc yù nghó cuûa ngöôøi khaùc.

42. Haùn: dó töôûng quaùn saùt 以 想 觀 察 ; Paøli: nimmittena aødesati, noùi yù nghó cuûa ngöôøi khaùc baèng caùch döïa vaøo caùc hình töôùng.

vaäy, hoaëc hö hoaëc thaät43. Ñoù laø quaùn saùt thöù nhaát.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, khoâng do töôûng maø quaùn saùt, nhöng hoaëc nghe lôøi cuûa chö Thieân vaø phi nhaân, maø noùi vôùi ngöôøi kia raèng: ‘Taâm ngöôi nhö vaäy, taâm ngöôi nhö vaäy.’ Ñieàu naøy cuõng hoaëc thaät, hoaëc hö. Ñoù laø quaùn saùt thöù hai.

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, khoâng do töôûng maø quaùn saùt, cuõng khoâng nghe lôøi cuûa chö Thieân hay phi nhaân, maø töï quaùn saùt thaân mình, laïi nghe lôøi ngöôøi khaùc, maø noùi vôùi ngöôøi kia44 raèng: ‘Taâm cuûa ngöôi nhö vaäy, taâm cuûa ngöôi nhö vaäy.’ Ñieàu naøy cuõng coù thaät, cuõng coù hö. Ñoù laø quaùn saùt thöù ba.

“Hoaëc coù Sa-moân, Baø-la-moân, khoâng do töôûng quaùn saùt, cuõng khoâng nghe lôøi chö Thieân vaø phi nhaân noùi, laïi khoâng töï quaùn saùt, hay quaùn saùt ngöôøi khaùc; nhöng, tröø giaùc quaùn roài, ñaéc ñònh yù tam-muoäi, quaùn saùt taâm ngöôøi khaùc, maø noùi vôùi ngöôøi aáy raèng45: ‘Taâm cuûa ngöôi nhö vaäy, taâm cuûa ngöôi nhö vaäy.’ Quaùn saùt nhö theá laø chaân thaät. Ñoù laø quaùn saùt thöù tö. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù treân nöõa, ñoù laø giaùo giôùi46. Giaùo giôùi laø, hoaëc coù tröôøng hôïp coù ngöôøi khoâng traùi vôùi giaùo giôùi, döùt saïch höõu laäu thaønh voâ laäu, taâm giaûi thoaùt, trí tueä giaûi thoaùt, ngay trong ñôøi naøy töï thaân taùc chöùng47: sanh töû ñaõ heát, phaïm haïnh ñaõ vöõng, ñieàu caàn laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn haäu höõu. Ñoù laø giaùo giôùi thöù nhaát.

“Coù ngöôøi khoâng traùi vôùi giaùo giôùi, döùt saïch naêm haï phaàn keát, sau khi dieät ñoä choán naøy seõ khoâng trôû laïi coõi naøy nöõa. Ñoù laø giaùo giôùi thöù

43. Paøli: so bahuö ce pi aødasati, tath’eva taö hoti, no aññathaø, vò aáy quaùn saùt nhieàu laàn nhö vaäy, bieát xaùc thaät laø nhö theá, khoâng sai laàm.

44. Paøli: vitakkayato vicaørayato vitakka-vipphaøra-saddaö sutvaø aødati, y nôi taàm, y nôi töù, vò aáy sau khi nghe aâm thanh khueách ñaïi cuûa taàm (suy nghieäm), beøn döï ñoaùn raèng... (Ñaây chæ tröôøng hôïp ngöôøi ñaõ chöùng Sô thieàn).

45. Paøli: avitakkaö avicaøraö samaødhiö samaøpannassa cetasaø ceto paricca pajaønaøti, vò aáy, do thaønh töïu chaùnh ñònh khoâng taàm khoâng töù, baèng vaøo taâm cuûa mình maø bieát raèng... Chæ tröôøng hôïp moät vò ñaõ chöùng Nhò thieàn hay cao hôn.

46. Paøli: anusaøsana.

47. Töï thaân taùc chöùng 自 身 作 證 ; Paøli: sayaö abhiññaø sacchikatvaø, baèng nhaän thöùc sieâu vieät, töï mình theå nghieäm.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

hai.

“Hoaëc coù ngöôøi khoâng traùi giaùo giôùi, ba keát ñaõ heát, daâm noä si

moûng, ñaéc Tö-ñaø-haøm, seõ trôû laïi ñôøi naøy maø dieät ñoä. Ñoù laø giaùo giôùi thöù ba.

“Hoaëc coù ngöôøi khoâng traùi giaùo giôùi, ba keát ñaõ heát, ñaéc Tu-ñaø- hoaøn, toái ña baûy laàn trôû laïi, aét seõ thaønh ñaïo quaû, khoâng ñoïa aùc thuù. Ñoù laø giaùo giôùi thöù tö. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp maø Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù treân nöõa, laø thuyeát phaùp cho ngöôøi khaùc, khieán cho giôùi thanh tònh48. Giôùi thanh tònh laø, coù Sa-moân, Baø-la-moân, coù lôøi noùi chí thaønh, khoâng heà hai löôõi, thöôøng töï kính caån, deïp boû nguû nghæ, khoâng mang loøng taø sieåm, mieäng khoâng noùi doái, khoâng döï ñoaùn caùt hung cho ngöôøi, khoâng töï mình xöng thuyeát, ñem sôû ñaéc cuûa ngöôøi naøy toû cho ngöôøi khaùc ñeå caàu theâm lôïi töø ngöôøi khaùc49, toïa thieàn tu trí, bieän taøi voâ ngaïi, chuyeân nieäm khoâng loaïn, tinh caàn khoâng bieáng nhaùc. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp maø Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù treân nöõa, ñoù laø giaûi thoaùt trí50. Noùi laø giaûi thoaùt trí, ñoù laø, Theá Toân do nhaân duyeân cuûa ngöôøi khaùc maø noäi taâm tö duy raèng: Ngöôøi naøy laø Tu-ñaø-hoaøn; ngöôøi naøy laø Tö-ñaø- hoaøn; ngöôøi naøy laø A-na-haøm, ngöôøi naøy laø A-la-haùn. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp maø Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù treân nöõa, ñoù laø töï thöùc tuùc

48. Paøli: Bhagavaø dhammaö deseti purisa-sìla-samaøcaøre, Theá Toân thuyeát phaùp lieân quan ñeán chaùnh haïnh veà giôùi cuûa con ngöôøi.

49. Haùn: baát töï xöng thuyeát, tuøng tha sôû ñaéc dó thò ö nhaân, caùnh caàu tha lôïi 不 自 稱 說從 他 所得 以示 於人更 求他 利*.* Tham chieáu Paøli: na ca nippe-siko na ca laøbhena laøbhaö nijiösitaø, khoâng phaûi laø keû löôøng gaït (ngöôøi tung höùng), tham lam laáy lôïi

caàu lôïi.

50. Paøli: para-puggala-vimutti-ñaøòa, nhaän thöùc veà söï giaûi thoaùt cuûa ngöôøi khaùc; aán chöùng söï giaûi thoaùt cho ngöôøi khaùc.

maïng trí chöùng51. Caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû caùc phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam-muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, töï mình nhôù laïi voâ soá vieäc ñôøi töø tröôùc, moät ñôøi, hai ñôøi,... cho ñeán traêm ngaøn thaønh kieáp, hoaïi kieáp, voâ soá nhö vaäy, ta sanh ôû choã kia, coù teân nhö vaäy, chuûng toäc nhö vaäy, hoï nhö vaäy, thoï maïng nhö vaäy, aåm thöïc nhö vaäy, khoå laïc nhö vaäy; töø choã naøy sanh nôi kia; töø nôi kia sanh ñeán choã naøy, vôùi nhieàu töôùng daïng khaùc nhau, töï nhôù voâ soá kieáp söï ñôøi xöa, ngaøy ñeâm thöôøng nghó nhôù nhöõng nôi ñaõ traûi qua. Ñaây laø saéc. Ñaây laø voâ saéc. Ñaây laø töôûng. Ñaây laø voâ töôûng. Ñaây laø phi voâ töôûng, thaûy ñeàu nhôù bieát heát. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp Nhö Lai thuyeát coøn coù phaùp treân nöõa, ñoù laø thieân nhaõn trí52. Thieân nhaõn trí laø, caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû caùc phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam-muoäi, töø tam-muoäi taâm, quaùn chuùng sanh, hoaëc soáng, hoaëc cheát, coù saéc toát, saéc xaáu, ñònh meänh laønh, ñònh meänh döõ53, hoaëc ñeïp, hoaëc xaáu, tuøy theo choã laøm, thaûy ñeàu thaáy heát, bieát heát. Hoaëc coù chuùng sanh thaønh töïu thaân aùc haønh, khaåu aùc haønh, yù aùc haønh, phæ baùng Hieàn thaùnh, tin theo taø kieán ñieân ñaûo, khi thaân hoaïi maïng chung ñoïa ba ñöôøng döõ. Hoaëc coù chuùng sanh coù thaân haønh thieän, khaåu haønh thieän, yù haønh thieän, khoâng baùng boå Hieàn thaùnh, chaùnh kieán, tín haønh, khi thaân hoaïi maïng chung sanh leân trôøi ngöôøi. Baèøng thieân nhaõn thanh tònh, quaùn chuùng sanh, thaáy bieát nhö thaät. Phaùp aáy voâ thöôïng, khoâng gì coù theå vöôït qua; trí tueä voâ dö, thaàn thoâng voâ dö; caùc Sa-moân, Baø-la-moân trong ñôøi khoâng ai coù theå saùnh ngang Nhö Lai, huoáng hoà vöôït leân treân.

“Phaùp maø Nhö Lai thuyeát laïi coøn coù treân nöõa, ñoù laø thaàn tuùc chöùng54. Thaàn tuùc chöùng laø, caùc Sa-moân, Baø-la-moân, baèng ñuû caùc phöông tieän, nhaäp ñònh yù tam-muoäi, tuøy tam-muoäi taâm, thöïc hieän voâ soá thaàn löïc; coù theå bieán moät thaân thaønh voâ soá thaân; töø voâ soá thaân hôïp laøm moät thaân; vaùch ñaù khoâng trôû ngaïi; ngoài kieát giaø giöõa hö khoâng; cuõng

51. Paøli: pubbe-nivaøsaønussati-ñaòa, tuùc truù tuøy nieäm trí 宿 住 隨 念 智*,* nhaän thöùc nhôùù laïi caùc tieàn kieáp.

52. Paøli: sattaønamö cutuøpapaøta-ñaøòa, höõu tình sanh töû trí 有情生死智*,* nhaän thöùc veà söï soáng vaø söï cheát cuûa chuùng sanh.

53. Haùn: thieän thuù aùc thuù 善趣惡趣; Paøli: sugata, duggata.

54. Paøli: iddhi-vidhaø.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

nhö chim bay; vaøo ra loøng ñaát nhö ôû trong nöôùc; ñi treân nöôùc nhö ñi treân ñaát; thaân mình boác khoùi, boác löûa, nhö ñoáng löûa chaùy röïc; laáy tay sôø maët trôøi, maët traêng; ñöùng cao ñeán trôøi Phaïm thieân. Neáu Sa-moân, Baø-la-moân goïi ñoù laø thaàn tuùc, thì neân baûo hoï raèng: coù thaàn tuùc nhö vaäy, khoâng phaûi khoâng coù. Nhöng loaïi thaàn tuùc aáy thaáp keùm, heøn haï, laø vieäc laøm cuûa phaøm phu, khoâng phaûi ñieàu maø Hieàn thaùnh tu taäp. Neáu Tyø-kheo ñoái vôùi saéc theá gian yeâu thích maø khoâng nhieãm55, sau khi xaû ly saéc aáy, laøm vieäc ñaùng laøm, aáy môùi goïi laø thaàn tuùc cuûa Hieàn thaùnh. Ñoái vôùi saéc khoâng ñaùng öa cuõng khoâng gheùt, sau khi xaû ly saéc aáy, laøm vieäc neân laøm, aáy môùi goïi laø thaàn tuùc cuûa Hieàn thaùnh. Ñoái vôùi saéc maø theá gian yeâu, saéc maø theá gian khoâng yeâu, lìa boû caû hai, tu bình ñaúng xaû56, chuyeân nieäm khoâng queân57, aáy môùi goïi laø thaàn tuùc cuûa Hieàn thaùnh58.

“Cuõng nhö Ñöùc Theá Toân tinh taán duõng maõnh, coù ñaïi trí tueä, coù tri coù giaùc, ñaéc ñeä nhaát giaùc, cho neân goïi laø Ñaúng giaùc. Theá Toân nay cuõng khoâng hoan laïc nôi duïc59; khoâng hoan laïc nôi ñieàu tu taäp cuûa phaøm phu thaáp keùm60, cuõng khoâng nhoïc nhaèn sieâng naêng ñeå chòu caùc thöù khoå naõo. Theá Toân neáu muoán loaïi tröø phaùp xaáu aùc, coù giaùc coù quaùn, coù hyû laïc do ñònh sanh, chöùng nhaäp Sô thieàn, thì nhö theá Ngaøi lieàn coù theå loaïi tröø phaùp xaáu aùc, coù giaùc coù quaùn, coù hyû laïc do ñònh sanh, chöùng nhaäp Sô thieàn. Nhò thieàn, Tam thieàn, Töù thieàn, cuõng vaäy. Ngaøi tinh taán, duõng maõnh, coù ñaïi trí tueä, coù tri, coù giaùc, ñaéc ñeä nhaát giaùc, neân goïi laø Ñaúng giaùc.”

Phaät baûo Xaù-lôïi-phaát:

55. Paøli: appaæikkuøle paæikkuøla-saññì vihareyyan, toâi coù theå an truù vôùi yù töôûng kinh tôûm ñoái vôùi caùi kinh tôûm. Haùn: aùi saéc 愛 色 *;* Paøli: appaæikkuøla; baát aùi saéc 不 愛 色 *;* Paøli: paæikkuøla; chæ tính chaát ñaùng nhaøm tôûm vaø khoâng ñaùng nhaøm tôûm nôi vaät

chaát.

56. Nguyeân Haùn dòch: tu bình ñaúng hoää 修 平 等 護 *;* Paøli: upekkhako tattha viharati, ôû ñaây vò aáy an truù xaû. Töø Paøli: upekkha, Skt.: upekwa, thay vì dòch laø xaû 捨*,* ñaây dòch laø hoä 護 *.* Nay söûa theo dòch ngöõ thoâng duïng nhaát laø xaû. Xem cht. 124 tr. 107, kinh soá 2 “Du Haønh (iii)”.

57. Haùn: chuyeân nieäm baát vong 專 念 不 忘 *;* Paøli: sato sampajano, chaùnh nieäm, chaùnh tri (tænh giaùc).

58. Paøli: ayam... iddhi anaøsavaø anupadhikaø ariyaø vuccati, thaàn thoâng voâ laäu, voâ y naøy ñöôïc goïi laø Thaùnh.

59. Haùn: baát laïc ö duïc 不 樂 於 欲 *;* Paøli: na ca... kaømesu kaømasukhallikaønuyoga-yutto, khoâng ñam meâ höôûng thuï nôi caùc duïc laïc.

60. Paøli: na ca atta-kilamatthaønuyogam anuyutto, cuõng khoâng meâ say tu taäp khoå haïnh.

“Neáu coù dò hoïc ngoaïi ñaïo ñeán hoûi ngöôi raèng61: ‘Trong caùc Sa- moân, Baø-la-moân quaù khöù coù ai saùnh baèng Sa-moân Cuø-ñaøm chaêng?’ Ngöôi seõ traû lôøi nhö theá naøo? Ngöôøi aáy laïi hoûi: ‘Trong caùc Sa-moân, Baø- la-moân vò lai coù ai saùnh baèng Sa-moân Cuø-ñaøm chaêng?’ Ngöôi seõ traû lôøi nhö theá naøo? Kia laïi hoûi: ‘Trong caùc Sa-moân, Baø-la-moân hieän taïi coù ai saùnh baèng Sa-moân Cuø-ñaøm chaêng?’ Ngöôi seõ traû lôøi nhö theá naøo?’”

Xaù-lôïi-phaát lieàn traû lôøi:

“Giaû söû ñöôïc hoûi raèng: ‘Trong caùc Sa-moân, Baø-la-moân quaù khöù coù ai saùnh baèng Sa-moân Cuø-ñaøm chaêng?’ Con seõ traû lôøi raèng: ‘Coù.’ Giaû söû ñöôïc hoûi: ‘Trong caùc Sa-moân, Baø-la-moân vò lai coù ai saùnh baèng Sa-moân Cuø-ñaøm chaêng?’ Con seõ traû lôøi raèng: ‘Coù.’ Giaû söû ñöôïc hoûi: ‘Trong caùc Sa-moân, Baø-la-moân hieän taïi coù ai saùnh baèng Sa-moân Cuø-ñaøm chaêng?’ Con seõ traû lôøi raèng: ‘Khoâng.’”

Phaät baûo Xaù-lôïi-phaát :

“Dò hoïc ngoaïi ñaïo kia laïi hoûi: ‘Vì sao noùi laø coù? Vaø vì sao noùi laø khoâng?’ Ngöôi seõ traû lôøi nhö theá naøo?”

Xaù-lôïi-phaát ñaùp:

“Con seõ traû lôøi ngöôøi aáy raèng: ‘Caùc Baäc Tam-da-tam-phaät quaù khöù cuøng saùnh baèng Nhö Lai. Caùc Tam-da-tam-phaät vò lai cuøng saùnh baèng Nhö Lai. Nhöng con töï thaân nghe töø Phaät, raèng khoâng coù tröôøng hôïp coù theå noùi coù vò Tam-da-tam-phaät hieän taïi naøo khaùc cuøng saùnh vôùi Nhö Lai.’ Baïch Theá Toân, con theo choã ñöôïc nghe, y phaùp, thuaän phaùp, maø traû lôøi nhö vaäy, coù phaûi laø traû lôøi ñuùng chaêng?”

Phaät noùi:

“Traû lôøi nhö vaäy laø y phaùp, thuaän phaùp, khoâng traùi. Sôû dó nhö vaäy laø vì, coù caùc Ñöùc Tam-da-tam-phaät quaù khöù saùnh baèng Ta. Coù nhöõng vò Tam-da-tam-phaät vò lai saùnh baèng Ta. Nhöng khoâng coù tröôøng hôïp ñeå noùi raèng coù hai Ñöùc Phaät cuøng xuaát hieän theá gian cuøng moät laàn.”

Luùc baáy giôø Toân giaû Uaát-ñaø-di ñöùng sau Phaät, ñang caàm quaït quaït Phaät. Phaät noùi vôùi Uaát-ñaø-di:

“Uaát-ñaø-di, ngöôi haõy quaùn saùt söï ít duïc, bieát ñuû cuûa Theá Toân. Nay Ta coù thaàn löïc lôùn, coù uy ñöùc lôùn, maø ít duïc, bieát ñuû, khoâng hoan

61. Tröôùc ñoaïn naøy; Paøli coøn coù moät ñoaïn: “trong quaù khöù..., vò lai..., hieän taïi..., coù ai hôn...” vaø ñöôïc Xaù-lôïi-phaát traû lôøi “khoâng” cho caû ba tröôøng hôïp.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

laïc trong caùc duïc62. Uaát-ñaø-di, neáu caùc Sa-moân, Baø-la-moân khaùc ôû trong phaùp naøy maø coù theå tinh caàn khoù nhoïc, chöùng ñaéc moät phaùp, vò aáy seõ döïng phöôùn maø boá caùo boán phöông xa raèng: ‘Nay Nhö Lai 63 naøy ít duïc, bieát ñuû. Nay haõy quaùn saùt söï ít duïc, bieát ñuû cuûa Nhö Lai. Nhö Lai coù thaàn löïc lôùn, coù uy ñöùc lôùn, khoâng caàn ñeán caùc duïc.’”

Roài thì, Toân giaû Uaát-ñaø-di söûa y phuïc ngay ngaén, tròch aùo baøy vai höõu, quøy goái phaûi xuoáng ñaát, chaép tay baïch Phaät raèng:

“Kyø dieäu thay, baïch Theá Toân, ít duïc, bieát ñuû nhö Theá Toân. Theá Toân coù thaàn löïc lôùn, coù uy ñöùc lôùn, khoâng caàn ñeán caùc duïc. Neáu coù Sa- moân, Baø-la-moân khaùc, ôû trong phaùp naøy maø tinh caàn khoù nhoïc chöùng ñaéc moät phaùp, vò aáy seõ döïng phöôùn tuyeân caùo boán phöông xa raèng: ‘Theá Toân64 hieän nay laø Baäc ít duïc, bieát ñuû.’ Xaù-lôïi-phaát, ngaøi haõy thuyeát phaùp naøy cho caùc Tyø-kheo, Tyø-kheo-ni, Öu-baø-taéc, Öu-baø-di. Nhöõng ngöôøi aáy neáu coù ñieàu nghi ngôø ñoái vôùi Phaät, Phaùp, Taêng, thì sau khi nghe phaùp naøy seõ khoâng coøn ôû trong löôùi nghi nöõa.”

Baáy giôø Theá Toân noùi vôùi Xaù-lôïi-phaát :

“Ngöôi haõy nhieàu laàn giaûng thuyeát phaùp naøy cho caùc Tyø-kheo, Tyø-kheo-ni, Öu-baø-taéc, Öu-baø-di. Vì sao? Vì nhöõng ngöôøi aáy neáu coù nghi ngôø ñoái vôùi Phaät, Phaùp, Taêng, ñoái vôùi ñaïo, thì sau khi nghe ngöôi giaûng thuyeát seõ ñöôïc thoâng toû.”

Xaù-lôïi-phaát ñaùp:

“Kính vaâng, baïch Theá Toân.”

Roài thì, Xaù-lôïi-phaát nhieàu laàn giaûng thuyeát phaùp naøy cho caùc Tyø- kheo, Tyø-kheo-ni, Öu-baø-taéc, Öu-baø-di, vì ñeå khieán hoï ñöôïc töï mình thanh tònh, do ñoù ñöôïc goïi laø “Thanh Tònh kinh”.

Luùc baáy giôø, Xaù-lôïi-phaát nghe nhöõng lôøi Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.



62. Haùn: baát laïc taïi duïc 不 樂 在 欲 *;* Paøli: atha ca pana na attaønaö paøtukarissati, nhöng Ngaøi khoâng laøm hieån loä töï kyû. Nghóa laø, khoâng töï khoe khoang.

63. Chæ ngoaïi ñaïo töï xöng; khoâng phaûi Phaät töï noùi.

64. Xem cht.63.